**Tiết 45**

**Bài 46. THỎ**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- HS nắm đợc những đặc điểm đời sống và hình thức sinh sản của thỏ. Thấy được cấu tạo ngoài của thỏ thích nghi với đời sống và tập tính lẩn trốn kẻ thù

**III. KĨ THUẬT VÀ PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC**

**1. Kĩ thuật:**

- Kĩ thuật chia nhóm, giao nhiệm vụ, đặt câu hỏi, động não, trình bày 1 phút.

**2. Phương pháp:**

- Dạy học nhóm, vấn đáp – tìm tòi, biểu đạt sáng tạo, trình bày 1 phút.

**1. Giáo viên:**

- Tranh H46.2-3 SGK

- Một số tranh về hoạt động sống của thỏ.

**2. Học sinh:**

- Đọc trước bài

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

1. Ổn định

**2. Bài mới:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG GV** | | | **HOẠT ĐỘNG HS** | | | **NỘI DUNG** |
| **HOẠT ĐỘNG 1: Xác định vấn đề/Nhiệm vụ học tập/Mở đầu**  **a. Mục tiêu:** HS biết được các nội dung cơ bản của bài học cần đạt được, tạo tâm thế cho học sinh đi vào tìm hiểu bài mới.  **b. Nội dung:** Giáo viên giới thiệu thông tin liên quan đến bài học.  **c. Sản phẩm:** Học sinh lắng nghe định hướng nội dung học tập.  **d. Tổ chức thực hiện:** Giáo viên tổ chức, học sinh thực hiện, lắng nghe phát triển năng lực quan sát, năng lực giao tiếp. | | | | | | |
| Giáo viên giới thiệu lớp thú là lớp động vật có cấu tạo cơ thể hoàn chỉnh nhất trong giới động vật và đại diện là con thỏ. | | | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG 2: Hình thành kiến thức**  **a) Mục tiêu:**  - Đặc điểm đời sống và hình thức sinh sản của thỏ. Thấy được cấu tạo ngoài của thỏ thích nghi với đời sống và tập tính lẩn trốn kẻ thù  **b) Nội dung:** HS căn cứ trên các kiến thức đã biết, làm việc với sách giáo khoa, hoạt động cá nhân, nhóm hoàn thành yêu cầu học tập.  **c) Sản phẩm:** Trình bày được kiến thức theo yêu cầu của GV.  **d) Tổ chức thực hiện:** Hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm. | | | | | | |
| **1: Tìm hiểu đời sống của thỏ. (10’)** | | | | | | | |
| - GV yêu cầu lớp nghiên cứu SGK kết hợp H46.1 SGK tr.149 trao đổi đặc điểm đời sống thỏ  - GV gọi 1-2 HS trình bày nhóm khác bổ sung  \* Vấn đề 2:Hình thức sinh sản của thỏ  - GV cho HS trao đổi toàn lớp  - GV hỏi thêm  + Hiện tượng thai sinh tiến hóa hơn với đẻ trứng và noãn thai sinh như thế nào ? | | | - HS đọc thông tin SGK thu thập thông tin trả lời  - Trao đổi nhóm tìm câu trả lời  - Sau khi thảo luận trình bày ý kiến tự rút ra kết luận về đời sống của thỏ  - HS thảo luận nhóm thống nhất đáp án trả lời  -Đại diện nhóm trình bày trao đổi giữa các nhóm tự rút ra kết luận | | **I. Đời sống**  - Thỏ sống đào hang, lẩn trốn kẻ thù bằng cách nhảy cả 2 chân sau  - ăn cỏ lá cây bằng cách gặm nhấm, kiếm ăn về chiều  - Thỏ là động vật hằng nhiệt  - Thụ tinh trong  - Thai phát triển trong tử cung của thỏ mẹ  - Có nhau thai→gọi là hiện tượng thai sinh  - Con non yếu được nuôi bằng sữa mẹ | | |
| **2: Cấu tạo ngoài và di chuyển. (15’)** | | | | | | | |
| ***1) Cấu tạo ngoài***  - GV yêu cầu HS đọc SGK tr.149 thảo luận nhóm hoang thành phiếu học tập  - GV kẻ phiếu học tập này lên bảng  - GV nhận xét các ý kiến đúng của HS , còn ý kiến nào chưa thống nhất HS thảo luận tiếp  - GV thống báo đáp án đúng.  ***b) Sự di chuyển***  - GV yêu cầu HS quan sát H46.4- 5 SGK kết hợp quan sát phim ảnh thảo luận trả lời câu hỏi:  + Thỏ di chuyển bằng cách nào ?  + Tại sao thỏ chạy không dai sức bằng thú ăn thịt, song một số trường hợp thỏ vẫn thoát được kẻ thufff?  + Vận tốc của thỏ lớn hơn thú ăn thịt song thỏ vẫn bị bắt? Vì sao?  - GV yêu cầu HS rút ra kết luận về sự di chuyển của thỏ. | | | - Cá nhân đọc thômg tin SGK ghi nhớ kiến thức  - Trao đổi nhóm →hoàn thành phiếu học tập  - Đại diện các nhóm trả lời đáp án →nhóm khác bổ sung  - Các nhóm tự sửa chữa nếu cần  - Cá nhân tự nghiên cứu thông tin quan sát hình SGK →ghi nhớ kiến thức  - Trao đổi nhóm thống nhất câu trả lời  - HS rút ra kết luận về sự di chuyển của thỏ | | **II. Cấu tạo ngoài và di chuyển**  ***1) Cấu tạo ngoài***  - Nội dung trong phiếu học tập  ***2) Sự di chuyển***  - Thỏ di chuyển bằng cách nhảy đồng thời 2 chân | | |
| **HOẠT ĐỘNG 3: Hoạt động luyện tập (10')**  **a. Mục tiêu:** Củng cố, luyện tập kiến thức vừa học.  **b. Nội dung:** Dạy học trên lớp, hoạt động nhóm, hoạt động cá nhân.  **c. Sản phẩm:** Bài làm của học sinh, kĩ năng giải quyết nhiệm vụ học tập.  **d. Tổ chức thực hiện:** Tổ chức theo phương pháp: đặt và giải quyết vấn đề, học sinh hợp tác, vận dụng kiến thức hoàn thành nhiệm vụ. | | | | | |
| **Câu 1:** Ở thỏ, bộ phận nào có vai trò đưa chất dinh dưỡng từ cơ thể mẹ vào phôi?  A. Tử cung.      B. Buồng trứng.      C. Âm đạo.      D. Nhau thai.  **Câu 2:** Thỏ hoang có tai thính, vành tai lớn dài cử động được về các phía giúp  A. thăm dò thức ăn.  B. định hướng âm thanh, phát hiện nhanh kẻ thù.  c. đào hang và di chuyển.  D. thỏ giữ nhiệt tốt.  **Câu 3:** Phát biểu nào dưới đây về thỏ là sai?  A. Con đực có hai cơ quan giao phối.  B. Ăn thức ăn bằng cách gặm nhấm.  C. Có tập tính đào hang, ẩn náu trong hang để lẩn trốn kẻ thù.  D. Là động vật hằng nhiệt.  **Câu 4:** Hiện tượng thai sinh là  A. hiện tượng đẻ con có nhau thai.  B. hiện tượng đẻ trứng có nhau thai.  C. hiện tượng đẻ trứng có dây rốn.  D. hiện tượng đẻ con có dây rốn.  **Câu 5:**Tại sao thỏ hoang chạy không dai sức bằng thú ăn thịt song trong một số trường hợp chúng vẫn thoát khỏi nanh vuốt của con vật săn mồi?  A. Vì trong khi chạy, chân thỏ thường hất cát về phía sau.  B. Vì thỏ có khả năng nhảy rất cao vượt qua chướng ngại vật.  C. Vì thỏ chạy theo hình chữ Z khiến cho kẻ thù bị mất đà.  D. Vì thỏ có cơ thể nhỏ có thể trốn trong các hang hốc.  **Câu 6:** Điền cụm từ thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành đoạn văn sau:  Khi chạy, thoạt đầu chân trước và chân sau của thỏ đạp mạnh vào đất, đẩy cơ thể về phía trước, lúc đó lưng thỏ …(1)… và chân trước đánh mạnh về phía sau, chân sau về phía trước. Khi …(2)… đạp xuống đất đạp cơ thể tung mình về phía trước thì …(3)… lại đạp vào đất và cứ như vậy thỏ chạy rất nhanh với vận tốc đạt tới 74km/h.  A. (1): duỗi thẳng; (2): chân sau; (3): chân trước  B. (1): cong lại; (2): chân trước; (3): chân sau  C. (1): duỗi thẳng; (2): chân trước; (3): chân sau  D. (1): cong lại; (2): chân sau; (3): chân trước  **Câu 7:** Phát biểu nào dưới đây là đúng?  A. Trước khi đẻ, thỏ mẹ nhổ lông ở đuôi để lót ổ.  B. Thỏ mẹ mang thai trong 30 ngày.  C. Thỏ kiếm ăn chủ yếu vào ban ngày.  D. Thỏ đào hang bằng vuốt của chi sau.  **Câu 8:** Vai trò của chi trước ở thỏ là  A. thăm dò môi trường.  B. định hướng âm thanh, phát hiện kẻ thù.  C. đào hang và di chuyển.  D. bật nhảy xa.  **Câu 9:**Cơ thể thỏ được phủ bằng bộ lông dày, xốp gồm những sợi lông mảnh khô bằng chất sừng được gọi là  A. lông vũ.      B. lông mao.      C. lông tơ.      D. lông ống.  **Câu 10:**Trong các giác quan sau ở thỏ, giác quan nào không nhạy bén bằng các giác quan còn lại?  A. Thị giác.      B. Thính giác.      C. Khứu giác.      D. Xúc giác.  **Đáp án**   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | | Đáp án | D | B | A | A | C | | Câu | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | | Đáp án | D | B | C | B | A | | | | | | |
| **HOẠT ĐỘNG 4: Hoạt động vận dụng (8’)**  **a. Mục tiêu:**  Vận dụng các kiến thức vừa học quyết các vấn đề học tập và thực tiễn.  **b. Nội dung**  Dạy học trên lớp, hoạt động nhóm, hoạt động cá nhân.  **c. Sản phẩm:** HS vận dụng các kiến thức vào giải quyết các nhiệm vụ đặt ra.  **d. Tổ chức thực hiện:**  GV sử dụng phương pháp vấn đáp tìm tòi, tổ chức cho học sinh tìm tòi, mở rộng các kiến thức liên quan. | | | | | |
| **1. Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  GV chia lớp thành nhiều nhóm  ( mỗi nhóm gồm các HS trong 1 bàn) và giao các nhiệm vụ: thảo luận trả lời các câu hỏi sau và ghi chép lại câu trả lời vào vở bài tập  a.Nêu ưu điểm của sự thai sinh so với sự đẻ trứng và noãn thai sinh.  b. vì sao thỏ hoang di chuyển với vận tốc tối đa 74 km/h, trong khi đó cáo xám: 64 km/h, chó săn 68 km/h, chó sói 69,23 km/h thế mà trong nhiều trường hợp thỏ rừng vẫn không thoát khỏi những loài thú ăn thịt kể trên  **2. Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập:**  - GV gọi đại diện của mỗi nhóm trình bày nội dung đã thảo luận.  - GV chỉ định ngẫu nhiên HS khác bổ sung.  - GV kiểm tra sản phẩm thu ở vở bài tập.  - GV phân tích báo cáo kết quả của HS theo hướng dẫn dắt đến câu trả lời hoàn thiện. | **1. Thực hiện nhiệm vụ học tập**  HS xem lại kiến thức đã học, thảo luận để trả lời các câu hỏi.  **2. Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**  - HS trả lời.  - HS nộp vở bài tập.  - HS tự ghi nhớ nội dung trả lời đã hoàn thiện. | | | a. Thai sinh không phụ thuộc vào lượng noãn hoàng có trong trứng như các động vật có xương sống đẻ trứng. Phôi được phát triển trong bụng mẹ an toàn và điều kiện sống thích hợp cho phát triển. Con non được nuôi bằng sữa mẹ, không lệ thuộc vào thức ăn ngoài thiên nhiên.  b.  Thỏ hoang di chuyển nhanh hơn thú ăn thịt nó, nhưng nó không dai sức bằng, nên càng về sau vận tốc càng giảm, lúc đó nó phải làm mồi cho thú ăn thịt. | |
| Tại sao, con thro chạy không dai sức bằng thú ăn thịt song tròn một số trường hợp vẫn thoát khỏi được nanh vuốt của con vật săn mồi  **Trả lời:**  Lý thuyết, Trắc nghiệm Sinh học 7 Bài 46: Thỏ | Lý thuyết và trắc nghiệm Sinh học 7 chọn lọc có đáp án     Thỏ khi bị rượt đuổi thường chạy theo hình chữ Z làm kẻ thù bị mất đà nên không thể vồ được nó. Lúc này kẻ thù lao lên một hướng khác nên thỏ có thể nhanh chóng lẩn vào bụi rậm. | | | | | |

**4. Hướng dẫn về nhà:**

- Học bài trả lời câu hỏi SGK

- Đọc mục " Em có biết"

- Xem lại cấu tạo bộ xương thằn lằn.

***\* Rút kinh nghiệm:***